

QUYẾT ĐỊNH

Quy định xét tuyển dụng viên chức nhà nước tỉnh Gia Lai năm 2014

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Điều 127 Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật viên chức năm 2010; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ Ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại văn bản số 1509/SNV-CCVC ngày 05/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định xét tuyển dụng viên chức vào các đơn vị sự nghiệp nhà nước của tỉnh Gia Lai năm 2014.

(Số lượng, yêu cầu từng vị trí cần tuyển dụng theo bảng phân bổ từng địa chỉ sử dụng kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển:

- 1) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- 2) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- 3) Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; không nói ngọng, nói lắp, không dị dạng về hình thể;
- 4) Có phẩm chất đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng;
- 5) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo đạt tiêu chuẩn ngạch cần tuyển và phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

Các trường hợp đào tạo đại học theo loại hình từ xa, tại chức yêu cầu phải có thêm một bằng tốt nghiệp chuyên môn trình độ trung cấp, cao đẳng hoặc đại học trước khi học từ xa, tại chức thì mới được tham gia dự tuyển.

6) Không thuộc các trường hợp: Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng; bị kỷ luật buộc thôi việc mà chưa hết thời hạn chấp hành quyết định kỷ luật theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hồ sơ dự tuyển do Sở Nội vụ phát hành theo mẫu, gồm:

1. Đơn dự tuyển theo mẫu (người dự tuyển tự viết tay vào mẫu đơn) có cam kết công tác ít nhất 05 năm tại nơi dự tuyển;

2. Sơ yếu lý lịch tự thuật theo mẫu (người dự tuyển tự viết tay vào mẫu); yêu cầu khai đầy đủ, rõ ràng, chính xác, trung thực, cụ thể từng nội dung quy định (không được để trống); có dán ảnh, đóng dấu giáp lai, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3. Bản photocopy các loại giấy tờ:

a) Bằng tốt nghiệp chuyên môn (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời đối với người tốt nghiệp năm 2014) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được kiểm định qua Cục Khảo thí thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Học bạ hoặc bảng điểm có ghi điểm trung bình chung toàn khoá (nếu học bạ hoặc bảng điểm không ghi điểm trung bình chung toàn khoá thì phải có giấy xác nhận điểm trung bình chung toàn khoá của cơ sở đào tạo). Trường hợp có bảng điểm hoặc học bạ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được kiểm định qua Cục Khảo thí thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Bằng tốt nghiệp THPT (trừ trường hợp tốt nghiệp trung học chuyên nghiệp theo quy định); bằng tốt nghiệp THCS (đối với trường hợp dự tuyển tốt nghiệp hệ 9+3);

d) Các chứng chỉ theo tiêu chuẩn ngạch dự tuyển và theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển (nếu có);

e) Giấy khai sinh;

g) Các loại giấy tờ liên quan khác (giấy chứng nhận thương binh, bệnh binh, hưởng chính sách như thương binh; giấy xác nhận đang hưởng chính sách liệt sỹ, thương binh, bệnh binh...) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực;

f) Sổ hộ khẩu gia đình (có chứng thực);

4. Giấy khám sức khoẻ của cơ quan y tế có thẩm quyền kết luận đủ sức khoẻ phục vụ công tác lâu dài có giá trị trong 6 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;

5. Hai bì thư dán tem, ghi địa chỉ liên lạc thuận tiện nhất, số điện thoại;

Các loại giấy tờ của hồ sơ phải đầy đủ, sạch sẽ, không được tẩy xoá và đựng trong phong bì 24x34cm;

Điều 4. Nộp hồ sơ, thời gian nhận hồ sơ, lệ phí dự tuyển:

1. Nộp hồ sơ dự tuyển:

a) Mỗi người dự tuyển chỉ được nộp một hồ sơ vào một nơi đăng ký xét tuyển. Nếu một người nộp hồ sơ ở hai nơi đăng ký xét tuyển trở lên thì sẽ bị loại khỏi danh sách xét tuyển.

b) Người dự tuyển vào các sở, ban, ngành; đơn vị thuộc Sở, ban, ngành nào phải ghi rõ tên đơn vị dự tuyển và nộp hồ sơ tại Văn phòng (hoặc phòng Tổ chức cán bộ) thuộc sở, ban, ngành đó; Giám đốc sở, Thủ trưởng ban, ngành chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, đúng đắn của hồ sơ.

c) Người dự tuyển vào các đơn vị thuộc UBND huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) nào thì nộp hồ sơ tại phòng Nội vụ huyện, thị xã, thành phố đó; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, đúng đắn của hồ sơ.

d) Người dự tuyển phải trực tiếp nộp hồ sơ và phải xuất trình bản chính các loại giấy tờ quy định tại Khoản 3, Điều 3 quyết định này để người nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu và phải ký xác nhận các thông tin cá nhân trong danh sách đăng ký dự tuyển cùng với người nhận hồ sơ dự tuyển; người tiếp nhận hồ sơ dự tuyển phải có giấy biên nhận hồ sơ trao cho người dự tuyển, có đóng dấu treo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

đ) Người dự tuyển đã thực hiện đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn và có đầy đủ hồ sơ theo quy định thì nơi tiếp nhận không được từ chối tiếp nhận hồ sơ.

Người dự tuyển có hồ sơ đầy đủ theo quy định mà hồ sơ không được nhận nhưng không có lý do chính đáng thì người dự tuyển có thể phản ánh về Sở Nội vụ tại địa chỉ: 03 Hai Bà Trưng, TP.Pleiku, Gia Lai (điện thoại 059.3717412 - Thanh tra hoặc số 059.3823061 - Phòng Công chức viên chức Sở Nội vụ).

2. Thời gian nhận hồ sơ: tính từ ngày quyết định này có hiệu lực đến 9 giờ 00 phút ngày thứ 20 là hết hạn (kể cả thứ 7, chủ nhật và những ngày nghỉ lễ...).

3. Lệ phí dự tuyển: 140.000 đồng/hồ sơ dự tuyển. Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trích 20% trên tổng số lệ phí hồ sơ dự tuyển về Sở Nội vụ để phục vụ công tác xét tuyển.

Điều 5. Nội dung xét tuyển viên chức

Xét kết quả học tập, bao gồm điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm ưu tiên (nếu có) của người dự tuyển.

Điều 6. Cách tính điểm và xác định người trúng tuyển:

1. Cách tính điểm xét tuyển: Điểm xét tuyển được tính bằng tổng điểm kết quả học tập (được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học toàn khóa, được quy đổi theo thang điểm 100) cộng điểm tốt nghiệp (được xác định bằng điểm trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn, được quy đổi theo thang điểm 100) cộng điểm chính sách ưu tiên (nếu có), cụ thể như sau:

a) Người dự tuyển là con ruột các đối tượng thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh, bệnh binh, người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (trước ngày 19/8/1945), người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động: 30 điểm.

b) Người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện phục vụ nông thôn, miền núi tỉnh Gia Lai có thời gian công tác liên tục từ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: 15 điểm.

Trường hợp người dự tuyển có nhiều chính sách ưu tiên thì chỉ được hưởng một chính sách ưu tiên cao nhất;

Trường hợp người dự tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp; có kết quả học tập không có điểm tốt nghiệp thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp; người có bảng điểm hoặc học bạ ghi điểm trung bình toàn khóa, điểm thi tốt nghiệp theo thang điểm 4 thì phải do cơ sở đào tạo quy đổi sang thang điểm 10 và xác nhận.

2. Cách xác định người trúng tuyển theo thứ tự:

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, con ruột liệt sỹ.

b) Người có học vị tiến sĩ, thạc sĩ (có bằng tốt nghiệp đại học chính quy loại khá trở lên), người tốt nghiệp đại học chính quy các trường công lập loại giỏi trở lên (trừ loại hình đào tạo chính quy liên thông) có chuyên ngành đào tạo đúng, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng (ưu tiên tuyển trước người có hộ khẩu tại tỉnh Gia Lai), theo thứ tự từ điểm cao đến thấp;

c) Người đã tốt nghiệp hệ cử tuyển (theo quy định tại Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 13/2008/TTLT-BGD&ĐT-BLĐTB&XH-BTC-BNV-UBND của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc) có chuyên ngành đào tạo phù hợp với nhu cầu tuyển dụng, theo đúng địa chỉ, địa phương cử đi học, theo thứ tự từ điểm cao đến thấp;

d) Nếu cùng một địa chỉ tuyển dụng có nhiều người tham gia dự tuyển có trình độ chuyên môn như nhau, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng thì ưu tiên tuyển trước người dân tộc Jrai, Bahnar (có hộ khẩu tại tỉnh Gia Lai) theo thứ tự từ điểm cao đến thấp (ưu tiên tuyển trước loại hình đào tạo chính quy, công lập);

đ) Người tham gia Đề án 03 của Tỉnh ủy Gia Lai, hoàn thành tốt nhiệm vụ, có chuyên môn phù hợp với vị trí cần tuyển và đăng ký vào vị trí cần tuyển, theo thứ tự từ điểm cao đến thấp và ưu tiên tuyển trước loại hình đào tạo chính quy, công lập;

e) Người có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Gia Lai đủ 60 tháng trở lên (tính đến ngày quyết định này có hiệu lực thi hành) và tốt nghiệp THPT tại tỉnh Gia Lai, xét theo thứ tự người có trình độ chuyên ngành cao hơn, người có điểm xét tuyển cao hơn (ưu tiên tuyển trước loại hình đào tạo chính quy, công lập);

g) Nếu vẫn còn nhu cầu tuyển thì xét tiếp theo thứ tự người có trình độ đào tạo cao hơn, người có điểm xét tuyển cao hơn (ưu tiên xét trước loại hình đào tạo chính quy công lập);

h) Đối với các trường hợp từ điểm b đến điểm g khoản 2 Điều này nếu có từ 02 người trở lên có kết quả điểm xét tuyển bằng nhau thì xét trúng tuyển trước theo thứ tự người có điểm kết quả học tập cao hơn, người có chứng chỉ ngoại ngữ cao hơn, người có chứng chỉ tin học cao hơn; nếu vẫn chưa xác định được người trúng tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

Điều 7. Tổ chức thực hiện:

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo niêm yết công khai Quyết định này, nhu cầu các đơn vị cần tuyển và số điện thoại của người có thẩm quyền tại nơi thuận tiện để mọi người dân đều biết, thực hiện, giám sát, phản ánh thông tin liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Chỉ đạo tổ chức nhận hồ sơ, thủ tục theo quy định; kiểm tra, giám sát việc không thực hiện tiếp nhận hồ sơ khi có đủ thủ tục quy định. Vào lúc 9 giờ 10 phút ngày cuối cùng hết thời hạn nhận hồ sơ thủ tục phải báo cáo sơ bộ kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để giám sát, kiểm tra, theo dõi.

c) Lập hội đồng xét tuyển của cơ quan, đơn vị mình, trong đó Giám đốc Sở, Thủ trưởng ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện phải là Chủ tịch Hội đồng xét tuyển.

d) Tổ chức xét tuyển và chịu trách nhiệm về kết quả đề xuất xét tuyển viên chức thuộc thẩm quyền mình phụ trách.

đ) Lập văn bản đề nghị nêu rõ diễn biến quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nộp về Sở Nội vụ sau 25 ngày kể từ ngày quyết định này có hiệu lực (kể cả thứ 7, chủ nhật và những ngày nghỉ lễ, nếu có) và kèm theo: Quyết định thành lập Hội đồng xét tuyển; biên bản họp Hội đồng xét tuyển; danh sách người dự tuyển; danh sách người đề nghị trúng tuyển (theo mẫu) kèm theo USB (hoặc gửi email về địa chỉ ccvcsvn@gmail.com) về công tác xét tuyển (trong đó danh sách người dự tuyển và danh sách người đề nghị công nhận trúng tuyển, yêu cầu phải ghi đầy đủ các thông tin theo quy định, không được để trống; Các danh sách này được lập trên bảng tính Excel, font chữ Times New Roman). Khi đi nộp thủ tục xét tuyển yêu cầu phải có hồ sơ của người dự tuyển để Sở Nội vụ kiểm tra, đối chiếu.

e) Giải quyết các đơn thư khiếu nại tố cáo về công tác xét tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền.

g) Thông báo kết quả tuyển dụng và quyết định tuyển dụng viên chức sau khi có văn bản thống nhất trúng tuyển của Sở Nội vụ.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm:

a) Tổng hợp, thẩm định kết quả xét tuyển của sở, ban, ngành và UBND cấp huyện.

b) Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra công tác xét tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền.

c) Rà soát, tổng hợp, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan điều tiết hồ sơ dự tuyển từ những nơi thừa nguồn tuyển đến nơi thiếu nguồn tuyển để xét tuyển đủ theo nhu cầu, đúng các quy định xét tuyển theo quyết định này.

d) Thống nhất danh sách trúng tuyển viên chức trong tỉnh và báo cáo UBND tỉnh kết quả xét tuyển. Những trường hợp đề nghị trái với quy định này thì Sở Nội vụ không xem xét, giải quyết. Trường hợp nếu có đề nghị tiếp theo của sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết cuối cùng.

đ) Sở Nội vụ từ chối tiếp nhận, điều động viên chức trong thời gian Quyết định xét tuyển có hiệu lực. Khi hoàn thành xong công tác xét tuyển, nơi nào còn thiếu, Sở Nội vụ tiếp tục tiếp nhận hoặc tổng hợp đề xuất UBND tỉnh tiếp nhận theo thẩm quyền.

3. Báo Gia Lai, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh và Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện có trách nhiệm đăng tin, đưa tin Quyết định này.

Điều 8. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 05 ngày kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- Ban TCTU, Sở Nội vụ;
- UBND cấp huyện;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh (đưa tin);
- Website tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Phạm Thế Dũng

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2014



STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng cộng = A + B				611			
A	Cấp tỉnh				567			
1	Sở Nội vụ				1			
i	Kho lưu trữ lịch sử	Công tác chỉnh lý tài liệu, khai thác sử dụng tài liệu lưu trữ	Đại học	Tổng hợp sử	1	Lưu trữ viên	02.014	Có bằng Trung cấp Văn thư - lưu trữ ;
2	Văn phòng UBND tỉnh				2			
i	Trung tâm Tin học	Phụ trách cổng thông tin điện tử của tỉnh	Đại học	Kỹ sư phần mềm (phát triển phần mềm hệ thống nhúng)	1	Kỹ sư	13.095	Nam
		Biên tập nội dung của cổng thông tin điện tử của tỉnh	Đại học	Ngữ văn; Báo chí; Văn hóa học	1	Chuyên viên	01.003	
2	Sở Tư pháp				3			
i	Trung tâm trợ giúp pháp lý	Trợ giúp pháp lý	Đại học	Luật	2	Chuyên viên	01.003	
		Văn thư	Trung cấp	Văn thư	1	Cán sự	01.004	
3	Sở Thông tin và TT				1			
i	Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông	+ Viết phần mềm bằng các ngôn ngữ Java, C, Visual Basic, công nghệ.NET, SQL Server. PHP, MySQL. + Chỉnh sửa, phát triển các phần mềm điện tử trong các cơ quan nhà nước.	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Kỹ sư	13.095	Ưu tiên người có chứng chỉ EGOV Frame (eGovframe 2.0 Foundation course) và chứng chỉ Net (Net development and application)
1	Sở Công Thương				2			

(Signature)
1

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Phòng Xúc tiến thương mại	Thương mại điện tử	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Chuyên viên	01.003	
ii	Phòng Tổ chức hành chính	Công tác kế toán	Đại học	Kế toán	1	Kế toán viên	06.031	
4	Sở Tài nguyên và MT				1			
i	Trung tâm công nghệ thông tin và truyền thông	Quản trị hệ thống cơ sở dữ liệu TN&MT, nhập dữ liệu.	Đại học	Quản lý đất đai; Địa chính	1	Chuyên viên	01.003	
5	Sở Văn hóa, Thể thao và DL				14			
5.1	Nhà hát ca múa nhạc Đam san	Diễn viên múa	Trung cấp	Múa	2	Diễn viên hạng III	17.159	Tuyển theo quy chế đặc thù
		Diễn viên hát	Trung cấp	Thanh nhạc	1	Diễn viên hạng III	17.159	
		Diễn viên nhạc	Trung cấp	Âm nhạc	2	Diễn viên hạng III	17.159	
5.2	Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Gia Lai	Giáo viên	Đại học	Thiết bị trường học	1	Giáo viên trung học	15.113	Ưu tiên có các Chứng chỉ Nghiệp vụ Sư phạm
			Đại học	Lý luận Âm nhạc	1	Giáo viên trung học	15.113	
			Đại học	Nhạc cụ Dân tộc	1	Giáo viên trung học	15.113	
			Đại học	Guitare	1	Giáo viên trung học	15.113	
			Đại học	Organ	1	Giáo viên trung học	15.113	
			Cao đẳng trở lên	Piano	1	Giáo viên trung học	15.113	
5.3	Bảo tàng tỉnh	Kế toán	Đại học	Kế toán	1	Kế toán viên	06.031	
5.4	BQL Quảng trường Đại đoàn kết	Tuyên truyền, hướng dẫn du lịch	Cao đẳng trở lên	Hướng dẫn viên; Văn hóa - du lịch	1	Tuyên truyền viên	17a.1777 hoặc 17.177	
5.5	Thư viện tỉnh	Phục vụ thư viện lưu động; hỗ trợ kỹ thuật máy tính và mạng cho hệ thống thư viện các huyện, thị xã	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Kỹ sư	13.095	Ưu tiên có chứng chỉ hoàn thành khóa tập huấn nghiệp vụ thư viện

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
6	Sở NN & PTNT				38			
6.1	Chi cục Thú y				2			
i	Trạm Thú y Phú Thiện	Thực hiện công tác Thú y trên địa bàn huyện	Đại học	Thú y hoặc Chăn nuôi thú y	1	Chẩn đoán viên bệnh động vật	09.056	
ii	Trạm Thú y Ia Pa	Thực hiện công tác Thú y trên địa bàn huyện	Đại học	Thú y hoặc Chăn nuôi thú y	1	Chẩn đoán viên bệnh động vật	09.056	
6.2	Chi cục Bảo vệ thực vật				1			
i	Trạm BVTV IaPa	Bảo vệ thực vật trên cây Lâm nghiệp	Đại học	Nông học	1	Dự báo viên BVTV	09.060	
6.3	Trung tâm Giống vật nuôi				5			
i	Phòng Tổ chức - Hành chính	Kế toán cơ quan	Đại học	Kế toán	1	Kế toán viên	06.031	
ii	Phòng Kỹ thuật-Nghiệp vụ	Viên chức kỹ thuật	Đại học	Chăn nuôi thú y	1	Kỹ sư	13.095	
iii	Trại giống vật nuôi Ia Khươl	Viên chức kỹ thuật	Trung cấp trở lên	Chăn nuôi thú y	3	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	
6.4	Trung tâm Giống Thủy sản				4			
i	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Thực hiện công việc hành chính - Tổng hợp của Trung tâm.	Đại học	Kế toán	1	Kế toán viên	06.031	Nam giới;
ii	Phòng Kỹ thuật - Nghiệp vụ	Sản xuất cá bột, nuôi cá bố mẹ, nuôi khảo nghiệm.	Đại học	Nuôi trồng Thủy sản hoặc Khai thác thủy sản hoặc Bệnh thủy sản	2	Kỹ sư	13.095	Chỉ tuyển nam giới để làm việc kéo lưới
iii	Phòng Dịch vụ - Cung ứng	Theo dõi lĩnh vực dịch vụ, cung ứng lĩnh vực giống thủy sản	Trung cấp trở lên	Nuôi trồng Thủy sản	1	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
6.5	BQLRPH Nam Phú Nhơn				1			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp	Lâm sinh	1	Kỹ thuật viên	13.096	Nam giới
6.6	BQLRPH Bắc Ia Grai				3			
i	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Quản lý tài nguyên rừng; Lâm sinh; Kiểm lâm	3	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
6.7	BQLRPH Đông Bắc Chư Păh				4			
i	Kỹ thuật quản lý BVR	Quản lý bảo vệ rừng	Đại học	Lâm sinh	1	Kỹ sư	13.095	Nam giới
ii	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Quản lý tài nguyên rừng; Lâm sinh; Kiểm lâm	3	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
6.8	BQLRPH Xã Nam				2			
i	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Quản lý tài nguyên rừng; Lâm sinh; Kiểm lâm	2	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
6.9	BQLRPH Hà Ra				3			
i	Kỹ thuật quản lý BVR	Quản lý bảo vệ rừng	Đại học	Kiểm lâm, Lâm sinh, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	1	Kỹ sư	13.095	Nam giới
ii	Lực lượng chuyên trách quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Kiểm lâm, Lâm sinh, Quản lý tài nguyên rừng và Môi trường	2	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
6.10	BQLRPH Mang Yang				3			
i	Kỹ thuật quản lý BVR	Kỹ thuật lâm nghiệp	Đại học	Lâm nghiệp (Quản lý Tài nguyên rừng, lâm sinh, lâm nghiệp)	1	Kỹ sư	13.095	Nam giới

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Kiểm lâm, Lâm sinh, Quản lý tài nguyên rừng, Môi trường	4	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
7	Sở Lao động, TB & XH				16			
7.1	Trường TC nghề Ayun Pa				3			
i	Tổ bộ môn Nông nghiệp	Giáo viên Nông nghiệp.	Đại học	Kỹ thuật nông nghiệp	1	Giáo viên trung học	15.113	Sư phạm dạy nghề
ii	Khoa Cơ khí - Động lực	Giáo viên Công nghệ Ô tô	Đại học	Công nghệ ô tô	1	Giáo viên trung học	15.113	Sư phạm dạy nghề
iii	Khoa Điện tử - Tin học	Giáo viên Tin học	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Giáo viên trung học	15.113	Sư phạm dạy nghề
7.2	Trung tâm dạy nghề Chư Sê				4			
i	Phòng Tổ chức - hành chính	Kế toán	Đại học	Kế toán	1	Kế toán	06.031	
ii	Tổ Giáo viên	Giáo viên dạy kỹ thuật hàn	Cao đẳng trở lên	Công nghệ cơ khí hoặc Cơ khí chế tạo (Chuyên ngành hàn)	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề
		Giáo viên Xây dựng	Đại học	Xây dựng dân dụng, công nghiệp.	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề
		Giáo viên Công nghệ kỹ thuật Ô tô	Cao đẳng trở lên	Công nghệ kỹ thuật ô tô	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề
7.3	Trung tâm dạy nghề Đức cơ				5			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
ii	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp	Lâm nghiệp (QLTN rừng, Lâm sinh Lâm nghiệp)	1	Kỹ thuật viên	13.096	Nam giới
		Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp	Lâm nghiệp; Quản lý đất đai	1	Kỹ thuật viên	13.096	Nam giới
6.11	BQLRPH Ia Puch				2			
i	Hành Chính - Tổng hợp	Hành chính - tổng hợp	Đại học	Kế Toán hoặc Quản trị Văn phòng	1	Kế toán viên hoặc chuyên viên	06.031 hoặc 01.003	
ii	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Cao đẳng trở lên	Lâm sinh	1	Kỹ sư cao đẳng	13a.095	Nam giới
6.12	BQLRPH Đak Đoa				1			
i	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Quản lý Tài nguyên rừng và môi trường; Lâm sinh; Kiểm lâm	1	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
6.13	BQLRPH Chư Sê				1			
i	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Kỹ thuật lâm nghiệp	Trung cấp trở lên	Lâm nghiệp (Quản lý Tài nguyên rừng, lâm sinh, lâm nghiệp)	1	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
14	BQLRPH Bắc An Khê				1			
i	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Quản lý Tài nguyên rừng và Môi trường	1	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
15	BQLRPH Ia Rsaí				1			
i	Lực lượng Quản lý bảo vệ rừng	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Lâm nghiệp; Kiểm lâm	1	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	Nam giới
6.14	BQLRPH Ayun Pa				4			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
i	Tổ Giáo viên	Giáo viên dạy Nông học.	Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề trở lên	Nông học	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề
		Giáo viên dạy sửa chữa Ô tô, xe máy, máy nông nghiệp.	Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề trở lên	Công nghệ Ô tô hoặc Cơ khí động lực	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề
		Giáo viên dạy Công nghệ may	Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề trở lên	Công nghệ may hoặc Kỹ thuật công nghệ	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề
		Giáo viên dạy Xây dựng (Kiêm công tác Đào tạo)	Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề trở lên	Xây dựng dân dụng, công nghiệp.	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề
		Giáo viên dạy Điện (Kiêm công tác Đào tạo)	Cao đẳng hoặc Cao đẳng nghề trở lên	Điện công nghiệp	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm dạy nghề
7.4	Trung tâm dạy nghề Krông Pa				1			
i	Tổ Giáo viên	Giảng dạy Tin học	Đại học	Tin học	1	Giáo viên trung học	15.113	
7.5	TT Chữa bệnh giáo dục lao động xã hội				3			
i	Phòng y tế	Khám, chỉ định và kê đơn thuốc pháp đồ điều trị	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
ii	Phòng bảo vệ	Công tác quản lý, bảo vệ đối tượng	Đại học	Luật	1	Chuyên viên	01.003	Đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
iii	Phòng quản lý sau cai	Quản lý sau cai	Đại học	Luật	1	Chuyên viên	01.003	
8	Trường Cao đẳng nghề tỉnh				8			
i	Phòng Tổ chức -HC	Nhân viên Y tế	Trung cấp	Y đa khoa	1	Y sỹ	16.119	
ii	Phòng vật tư thiết bị -TXDN	Giáo viên xây dựng kế hoạch định mức vật tư; quản lý kho, thiết bị	Đại học	Sư phạm Hóa	1	Giáo viên	15.113	
iii	Khoa Điện - Điện tử	Giảng dạy	Đại học	Tự động hóa	1	Giáo viên	15.113	Có chứng chỉ sư phạm nghề
iv	Khoa Cơ khí - Động lực	Giảng dạy	Đại học	Cơ khí Động lực	1	Giáo viên	15.113	Có chứng chỉ sư phạm nghề
v	Khoa Công nghệ - TTNV	Giảng dạy	Đại học	Công nghệ TT	1	Giáo viên	15.113	Có chứng chỉ sư phạm nghề
vi	Khoa Khoa học cơ bản	Giảng dạy	Đại học	Sư phạm toán	1	Giáo viên	15.113	
vii	Khoa Xây dựng	Giảng dạy	Đại học	Kỹ thuật xây dựng	1	Giáo viên	15.113	Có chứng chỉ sư phạm nghề
viii	Khoa Nông nghiệp	Giảng dạy	Đại học	Sinh học hoặc Sinh học thực nghiệm	1	Giáo viên	15.113	
9	BQL VQG KonKaKinh				2			
i	Hạt kiểm lâm	Quản lý bảo vệ rừng	Trung cấp trở lên	Lâm nghiệp	2	Kiểm lâm viên TC; Kiểm lâm viên CĐ	10.228; 10.227; 10.226	
10	Hội Chữ thập đỏ tỉnh				2			
i	Ban chăm sóc sức khỏe	Tham gia khám bệnh miễn phí. Và các chương trình từ thiện vì sức khỏe cộng đồng	Trung cấp trở lên	Y đa khoa	1	Y sỹ hoặc Bác sỹ	16.119 hoặc 16.118	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
ii	Ban Thanh thiếu niên	Tuyên truyền, tập huấn về công tác vận động.	Đại học	Xã hội học; Sử	1	Chuyên viên	01.003	
11	Hội Văn học nghệ thuật				1			
i	Ban biên tập chương trình	Biên tập viên kiêm công tác phong trào	Đại học	Văn hóa học	1	Biên tập viên	17.141	
12	Liên minh HTX tỉnh				3			
i	Ủy ban kiểm tra	Công tác thanh kiểm tra	Đại học	Luật kinh tế	1	Chuyên viên	01.003	
ii	Văn phòng	Công tác tổng hợp, văn phòng, kế toán tài vụ	Đại học	Kế toán	1	Chuyên viên	01.003	
iii	Phòng kinh tế - chính sách	Công tác chính sách kinh tế, hợp tác xã	Đại học	Quản trị kinh doanh	1	Chuyên viên	01.003	
13	SỞ Y TẾ				473			
A	TUYỂN TỈNH							
	Bệnh viện đa khoa tỉnh				100			
		Công tác hành chính, quản trị, công nghệ thông tin, thiết bị y tế	Đại học	Hệ thống thông tin quản lý	1	Chuyên viên	01.003	
			Đại học	Quản trị bệnh viện	1	Chuyên viên	01.003	
			Đại học	Công nghệ thông tin	1	Kỹ sư	13.095	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh	Công tác hành chính, quản trị, công nghệ thông tin, thiết bị y tế	Cao đẳng trở lên	Thiết bị y tế	2	KTV thiết bị y tế	13a.095 hoặc 13.095	
			Đại học	Y đa khoa	18	Bác sỹ	16.118	
		Khám chữa bệnh, chăm sóc bệnh nhân, kỹ thuật y khoa	Đại học	Dược	4	Dược sỹ	16.134	
			Trung cấp trở lên	Dược	3	Dược sỹ TC hoặc Dược sỹ	16.135 hoặc 16.134	
			Trung cấp trở lên	Xét nghiệm	5	Kỹ thuật viên TC, CĐ Y hoặc KTV Y	16.287; 16.286 hoặc 16.285	
			Cao đẳng trở lên	Chuẩn đoán hình ảnh	5	Kỹ thuật viên CĐ Y hoặc KTV Y	16.286 hoặc 16.285	
			Trung cấp	Gây mê hồi sức	3	KTV trung cấp y;	16.287	
			Trung cấp	Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	2	KTV trung cấp y;	16.287	
			Đại học	Hộ Sinh	5	Hộ sinh	16.295	
			Trung cấp	Hộ sinh	5	Hộ sinh trung cấp	16.297	
			Đại học	Điều dưỡng phụ sản	6	Điều dưỡng	16b.120	
			Đại học	Điều dưỡng	10	Điều dưỡng	16b.120	
			Cao đẳng	Điều dưỡng	9	Điều dưỡng CĐ	16a.200	
			Trung cấp	Điều dưỡng	20	Điều dưỡng TC	16b.121	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
2	 Bệnh viện Y Dược cổ truyền và PHCN	Khám chữa bệnh			9			
			Đại học	Y học cổ truyền	1	Bác sỹ	16.118	
			Đại học	Siêu âm	1	Kỹ thuật viên y	16.285	
			Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
			Cao đẳng	Xét nghiệm	1	KTV CD Y	16.286	
			Đại học	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng	16b.120	
			Trung cấp	Điều dưỡng gây mê hồi sức	1	Điều dưỡng TC	16b.121	
			Trung cấp trở lên	Vật lý trị liệu	1	KTV TC y; KTV CD Y; KTV Y	16.287; 16.286; 16.285	
			Trung cấp	Y học cổ truyền	1	Y sỹ	16.119	
		Công nghệ thông tin	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Kỹ sư	13.095	
3	Bệnh viện lao và bệnh phổi	Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	7	Bác sỹ	16.118	
4	Bệnh viện 331				5			
		Hành chính, tổng hợp, công nghệ thông tin	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Chuyên viên	10.003	
		Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	3	Bác sĩ	16.118	
			Đại học	Xét nghiệm	1	Kỹ thuật viên y	16.285	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5	Bệnh viện Tâm thần kinh				25			
		Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	Ưu tiên người được chứng nhận đào tạo liên tục chuyên ngành tâm thần học cộng đồng
			Trung cấp	Y đa khoa	5	y sỹ	16.119	
			Đại học	Dược	1	Dược sỹ	16.134	
			Trung cấp	Dược	3	Dược sỹ TC	16.135	
			Đại học	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng	16b.120	
			Cao đẳng	Điều dưỡng	3	Điều dưỡng CD	16a.200	
			Trung cấp	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng TC	16b.121	
		Hành chính	Đại học	Kế toán	1	Kế toán viên	06.031	
			Đại học	Quản lý bệnh viện	1	Chuyên viên	01.003	
			Đại học	Công nghệ thông tin	1	Chuyên viên	01.003	
	Bệnh viện đa khoa Khu vực Ayun pa				44			
			Chuyên khoa I	Chuyên khoa Mắt, Tai Mũi Họng, Da liễu, RHM	7	Bác sỹ	16.118	
			Đại học trở lên	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	1	Bác sỹ	16.118	
			Chuyên khoa I	Sân khoa	2	Bác sỹ	16.118	
			Thạc sỹ	Sân khoa	2	Bác sỹ	16.118	
			Đại học trở lên	Ngoại khoa	2	Bác sỹ	16.118	
			Đại học trở lên	Nội khoa	2	Bác sỹ	16.118	
			Đại học trở lên	Chuyên khoa Nội	3	Bác sỹ	16.118	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
6	Bệnh viện đa khoa Khu vực Ayun pa	Khám chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	2	Bác sỹ	16.118	
			Đại học trở lên	Nhi khoa	3	Bác sỹ	16.118	
			Đại học trở lên	CKTruyền nhiễm	2	Bác sỹ	16.118	
			Cao đẳng trở lên	Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	2	Kỹ thuật viên CĐ Y; KTV Y	16.286; 16.285	
			Đại học	Xét nghiệm	2	Kỹ thuật viên Y	16.285	
			Cao đẳng	Xét nghiệm	1	Kỹ thuật viên CĐ Y	16.286	
			Đại học	Dược	1	Dược sỹ	16.134	
			Đại học trở lên	CK Dinh dưỡng	2	Bác sỹ	16.118	
			Đại học	Điều dưỡng	8	Điều dưỡng	16b.120	
			Trung cấp	Điều dưỡng Chuyên khoa Mắt	1	Điều dưỡng TC	16b.121	
		Phòng Kế hoạch tổng hợp	Đại học	Quản lý bệnh viện	1	Chuyên viên	1.003	
					24			
	Bệnh viện đa khoa khu vực An Khê		Chuyên khoa I	Chuyên khoa Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Nhiễm.	8	Bác sĩ	16.118	
			Đại học	Y đa khoa	5	Bác sỹ	16.118	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
7	Bệnh viện đa khoa khu vực An Khê	Khám chữa bệnh	Đại học	Điều dưỡng	5	Điều dưỡng	16b.120	
			Trung cấp	Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng	2	Kỹ thuật viên TC y	16.287	
			Đại học	Gây mê	1	Kỹ thuật viên y	16.285	
			Cao Đẳng	Hộ Sinh	2	Hộ sinh CD	16.296	
			Cao Đẳng	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng CD	16a.200	
8	Trường Trung cấp y tế	Giảng dạy			3			
			Đại học trở lên	Sân khoa	2	Giáo viên trung học	15.113	
			Đại học trở lên	Ngoại	1	Giáo viên trung học	15.113	
9	Trung tâm Giám định Y khoa	Khám bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
10	TT Phòng chống sốt rét - KST - CT	Công tác phòng chống dịch bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
11	Trung tâm Kiểm nghiệm	Công tác lấy mẫu thuốc	Cao đẳng	Dược	1	Dược sỹ CD	16a.134	
12	TT Truyền thông Giáo dục sức khỏe	Tuyên truyền công tác giáo dục sức khỏe kiêm Phát thanh viên	Đại học	Giáo dục học	1	Tuyên truyền viên chính	17.177	
13	Trung tâm y tế dự phòng	Công tác dự phòng, kiểm soát dịch bệnh tại các khoa, phòng			8			
			Đại học trở lên	Y đa khoa	4	Bác sỹ	16.118	
			Đại học	Y học dự phòng	3	Bác sỹ	16.118	
			Đại học	Xét nghiệm	1	Kỹ thuật viên y	16.285	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
14	Trung tâm phòng chống bệnh xã hội	Khám bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
15	Trung tâm Pháp y	Công tác pháp y	Trung cấp	Y đa khoa	4	Y sỹ	16.119	Ưu tiên hợp đồng, ưu tiên tuyển nam để mô tả thi
B	TUYỂN HUYỆN							
1	TT Y tế huyện Đak Pơ				10			
i	Bệnh viện	Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
			Đại học trở lên	CK Ngoại - sản	1	Bác sỹ	16.118	
			Đại học	Gây mê hồi sức	1	Kỹ thuật viên y	16.285	
			Cao đẳng	Kỹ thuật Hình ảnh y học	1	Kỹ thuật viên CĐ Y	16.286	
ii	Ban Y tế Dự Phòng	Công tác dự Phòng	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
iii	Trạm Y tế Xã Hà Tam	Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
iv	Trạm Y tế Xã Cư An	Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
v	Trạm Y tế Xã Phú An	Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
vi	Trạm Y tế Xã Ya Hội	Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
2	Trung tâm Y tế Ia Grai				15			
i	Bệnh viện	Khám, điều trị bệnh	Đại học	Y đa khoa	3	Bác sĩ	16.118	
			Đại học	Điều dưỡng	2	Điều dưỡng	16b.120	
			Đại học	Xét nghiệm	1	Kỹ thuật viên y	16.285	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
		Công tác kế toán tài vụ	Đại học	Kế toán	1	Kế toán viên	06.031	
ii	Ban Y tế dự phòng	Công tác dự phòng	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sĩ	16.118	
iii	Trạm Y tế xã Ia Bă	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
iv	Trạm Y tế xã Ia Sao	Thực hiện các CTYTQG	Cao đẳng	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng CD	16a.200	
v	Trạm Y tế xã Ia Kha	Thực hiện các CTYTQG	Trung cấp	Y sỹ định hướng dự phòng	1	Y sỹ	16.119	
		Thực hiện các CTYTQG	Trung cấp	Y học cổ truyền	1	Y sỹ	16.119	
vi	Trạm Y tế TT xã Ia Krai	Thực hiện các CTYTQG	Trung cấp	Y học cổ truyền	1	Y sỹ	16.119	
vii	Trạm y tế xã Ia Pếch	Thực hiện các CTYTQG	Cao đẳng	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng CD	16a.200	
3	Trung tâm y tế Kbang				10			
i	Bệnh viện	Khám chữa bệnh tại các khoa, phòng	Đại học	Dược	1	Dược sỹ	16.134	
			Trung cấp	Y học cổ truyền chuyên vật lý trị liệu xoa bóp day ấn huyệt	1	Y sỹ	16.119	
			Trung cấp	Y sỹ có kiến thức điều dưỡng tai mũi họng	1	Y sỹ	16.119	
			Trung cấp	Điều dưỡng định hướng Huyết học - Truyền máu	1	Điều dưỡng TC	16b.121	
ii	Ban Y tế dự phòng	Công tác dự phòng	Đại học	Y Đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
iii	Trạm Y tế Tơ Tung	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Điều dưỡng	2	Điều dưỡng	16b.120	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
iv	Trạm Y tế xã Kon Pơ	Thực hiện các CTYTQG	Trung cấp	Y đa khoa	1	Y sỹ	16.119	
v	Trạm Y tế xã Kon Pơ La	Thực hiện các CTYTQG	Cao đẳng	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng CD	16a.200	
4	Trung tâm Y tế Kông Chro				28			
i	Bệnh viện	Khám, chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	10	Bác sỹ	16.118	
ii	Ban Y tế dự phòng	Thực hiện chương trình mục tiêu Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
iii	Trạm Y tế xã Đăk Tpag	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
iv	Trạm Y tế TT xã SRó	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
v	Trạm Y tế xã Đăk Song	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
vi	Trạm Y tế xã Đăk Pling	Thực hiện các CTYTQG	Cao đẳng trở lên	Hộ sinh	1	Hộ sinh cao đẳng hoặc Hộ sinh	16.296 hoặc 16.295	
vii	Trạm Y tế xã Đăk Pơ Pho	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
viii	Trạm Y tế xã Chư Krey	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
ix	Trạm Y tế xã Chợ Glong	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
x	Trạm Y tế xã An Trung	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
xi	Trạm Y tế xã Yang Trung	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
xii	Trạm Y tế xã Thị Trấn	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
xiii	Trạm Y tế xã Yang Nam	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
xiv	Trạm Y tế xã Ya Ma	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
5	Trung tâm y tế TX An Khê				8			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Trạm Y tế P. An Bình	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
ii	Trạm Y tế P. An Phú	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
iii	Trạm Y tế P. An Tân	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
iv	Trạm Y tế P. Ngô Mỹ	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
v	Trạm Y tế xã Cửu An	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
vi	Trạm Y tế xã Tú An	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
vii	Trạm Y tế xã Thành An	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
viii	Trạm Y tế xã Xuân An	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y Đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
6	Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện				4			
i	Bệnh viện	Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
ii	Ban Y tế dự phòng	Thực hiện các CTYTQG	Trung cấp	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng TC	16b.121	
		Kế toán	Cao đẳng	Kế toán	1	Kế toán	06.031	
7	Trung tâm Y tế Chư Sê				17			
i	Bệnh viện	Khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	7	Bác sỹ	16.118	
			Đại học	Chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	1	Bác sỹ	16.118	
ii	Ban Y tế dự phòng	Công tác khám, điều trị, thực hiện chương trình y tế Quốc gia.	Đại học	Y đa khoa	4	Bác sỹ	16.118	
			Đại học trở lên	Y tế công cộng	1	Bác sỹ	16.118	
iii	TYTT xã Bờ Ngoong	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
iv	TYT xã H'Bông	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
v	TYT xã Kông H'Tok	Thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
8	Trung tâm Y tế Pleiku				19			
i	Bệnh viện	Khám chữa bệnh	Chuyên khoa I	Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Nhiễm	5	Bác sỹ	16.118	
ii	Ban y tế dự phòng	Công tác dự phòng	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
			Đại học	Công nghệ thực phẩm	1	Kỹ sư	13.095	
			Đại học	Xét nghiệm	1	Kỹ thuật viên Y	16.285	
iii	Trạm Y tế xã Yên Đỗ	Chăm sóc sức khỏe	Đại học	Điều dưỡng	1	Điều dưỡng	16b.120	
iv	Trạm Y tế xã Hội Thương	Chăm sóc sức khỏe	Trung cấp	Y học cổ truyền	1	Y sỹ	16.119	
v	Trạm Y tế xã Tây Sơn	Chăm sóc sức khỏe	Cao đẳng trở lên	Dược	1	Dược sỹ	16.134	
vi	Trạm Y tế xã Hội Phú	Chăm sóc sức khỏe	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
vii	Trạm Y tế xã Thống Nhất	Chăm sóc sức khỏe	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
viii	Trạm Y tế xã Yên Thế	Chăm sóc sức khỏe	Trung cấp	Y học cổ truyền	1	Y sỹ	16.119	
ix	Trạm Y tế xã Biên Hồ	Chăm sóc sức khỏe	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
x	Trạm Y tế xã An Phú	Chăm sóc sức khỏe	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
xi	Trạm Y tế xã IaKênh	Chăm sóc sức khỏe	Trung cấp	Y học cổ truyền	1	Y sỹ	16.119	
xii	Trạm Y tế xã Xã Gào	Chăm sóc sức khỏe	Trung cấp	Y học cổ truyền	1	Y sỹ	16.119	
xiii	Trạm Y tế xã Diên Phú	Chăm sóc sức khỏe	Cao đẳng trở lên	Dược	1	Dược sỹ	16a.134	
9	Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ				10			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Bệnh viện	Khám chữa bệnh	Chuyên khoa I	CK Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Nhiễm	5	Bác sỹ	16.118	
			Đại học	X quang hoặc Chẩn đoán hình ảnh	1	Kỹ thuật viên Y	16.285	
ii	Ban Y tế dự phòng	Công tác dự phòng, phòng chống dịch bệnh	Đại học trở lên	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
iii	TYT xã Ia Nan	Khám, chữa bệnh, thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
iv	TYT xã Ia Din	Khám, chữa bệnh, thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
v	TYT xã Chư Ty	Khám, chữa bệnh, thực hiện các CTYTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
10	Trung tâm Y tế Thị xã Ayun Pa				2			
i	Ban Y tế dự phòng	Công tác dự phòng	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
ii	Trạm Y tế phường Sông Bờ	Công tác Dược	Trung cấp trở lên	Dược	1	Dược sĩ TC	16.135	
11	TTYT huyện Chư Puh				14			
i	Bệnh viện	Công tác khám, chữa bệnh	Đại học trở lên	Chuẩn đoán hình ảnh	1	Kỹ thuật viên Y	16.285	
			Đại học	Y đa khoa	3	Bác sĩ	16.118	
		công tác Công nghệ thông tin	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Kỹ sư	13.095	
ii	Ban Y tế dự phòng	Phòng chống dịch bệnh	Đại học	Y đa khoa	4	Bác sĩ	16.118	
			Trung cấp trở lên	Y đa khoa	1	Y sĩ	16.119	
iii	Trạm Y tế xã Ia Le	Công tác khám, chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
iv	Trạm Y tế xã Ia Rong	Công tác khám, chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
v	Trạm Y tế xã Ia Drang	Công tác khám, chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
vi	Trạm Y tế thị trấn Nhơn Hòa	Công tác khám, chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
12	Trung tâm Y tế huyện Mang Yang				16			
i	Bệnh viện	Công tác khám chữa bệnh	Chuyên khoa I	Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Nhiễm	4	Bác sĩ	16.118	
			Đại học	Y đa khoa	2	Bác sĩ	16.118	
			Trung cấp trở lên	Y sĩ đa khoa định hướng y học cổ truyền	1	Y sĩ	16.119	
			Trung cấp trở lên	Gây mê hồi sức	1	KTV TC Y; KTV CDY; KTV Y	16.287; 16.286; 16.285	
ii	Trạm Y tế H'ra	Công tác khám, chữa bệnh, thực hiện CT MTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
iii	Trạm Y tế Đăk Yă	Công tác khám, chữa bệnh, thực hiện CT MTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
iv	Trạm Y tế Kon Dơng	Công tác khám, chữa bệnh, thực hiện CT MTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
		Công tác khám, chữa bệnh, thực hiện CT MTQG	Đại học	Dược	1	Dược sĩ	16.134	
v	Trạm Y tế Kon Thup	Công tác khám, chữa bệnh, thực hiện CT MTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	
vi	Trạm Y tế Đê Ar	Công tác khám, chữa bệnh, thực hiện CT MTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sĩ	16.118	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
vii	Trạm Y tế Kon Chiêng	Công tác khám, chữa bệnh, thực hiện CT MTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
viii	Trạm y tế Đăk Trôi	Công tác khám, chữa bệnh, thực hiện CT MTQG	Trung cấp trở lên	Hộ sinh	1	Hộ sinh TC; Hộ sinh CD hoặc Hộ sinh	16.297; 16.296 hoặc 16.295	
13	Trung tâm Y tế Krông pa				15			
i	Bệnh viện	Công tác hành chính, quản trị, kế toán	Đại học	Quản lý bệnh viện	1	Chuyên viên	01.003	
			Đại học	Kỹ thuật Y sinh	1	Kỹ sư	13.095	
			Đại học	Kế toán	1	Kế toán viên	06.031	
		Công tác khám chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	6	Bác sỹ	16.118	
			Cao đẳng trở lên	Dược	1	Dược sỹ	16a.134	
			Cao đẳng trở lên	Gây mê hồi sức	1	Kỹ thuật viên CD Y hoặc KTV Y	16.286; 16.285	
ii	Ban Y tế Dự Phòng	Thực hiện chương trình mục tiêu YTQG	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
		Thực hiện chương trình mục tiêu YTQG	Trung cấp trở lên	Xét nghiệm	1	Kỹ thuật viên TC Y; KTV CD Y hoặc	16.287; 16.286; 16.285	
iii	Trạm Y tế trung tâm Ia Dreh	Công tác khám chữa bệnh	Trung cấp trở lên	Xét nghiệm	1	Kỹ thuật viên TC Y; KTV CD Y hoặc	16.287; 16.286; 16.285	
iv	Trạm Y tế trung tâm Ia Mlah	Công tác khám chữa bệnh	Trung cấp trở lên	Xét nghiệm	1	Kỹ thuật viên TC Y; KTV CD Y hoặc	16.287; 16.286; 16.285	
14	Trung tâm Y tế Đak Đoa				51			
			Đại học	Y khoa chuyên khoa Mắt	1	Bác sỹ	16.118	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Bệnh viện	Khám, chữa bệnh	Đại học	Y đa khoa	25	Bác sỹ	16.118	
			Cao đẳng trở lên	Điều dưỡng	4	Điều dưỡng CD	16a.200	
		Công nghệ thông tin	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Kỹ sư		
ii	Ban Y tế dự phòng	Thực hiện chương trình mục tiêu Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	10	Bác sỹ	16.118	
			Trung cấp trở lên	Y đa khoa	2	Y sỹ	16.119	
iii	Trạm y tế Thị trấn	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
iv	Trạm y tế xã K'Dang	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
v	Trạm y tế xã Tân Bình	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
vi	Trạm y tế xã Hà Đông	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Trung cấp trở lên	Hộ sinh	1	Hộ sinh TC; Hộ sinh CD hoặc Hộ sinh	16.297; 16.296 hoặc 16.295	
		Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Trung cấp trở lên	Y đa khoa	1	Y sỹ; Bác sỹ	16.119 16.118	
vii	Trạm y tế xã ĐakRong	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Trung cấp trở lên	Xét nghiệm	1	KTV TC Y; KTV CD Y hoặc KTV Y	16.287; 16.286; 16.285	
viii	Trạm y tế xã Glar	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
ix	Trạm y tế xã IaBăng	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
15	Trung tâm Y tế Chư prông				3			
i	Bệnh viện	Bác sỹ điều trị	Đại học	Y đa khoa	3	Bác sỹ	16.118	
16	Trung tâm y tế huyện Chư Păh				17			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Bệnh viện	Công tác Công nghệ thông tin	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Kỹ sư	13.095	
		Kế toán	Đại học	Kế toán tài chính	1	Kế toán viên	06.031	
ii	Ban Y tế dự phòng	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	6	Bác sỹ	16.118	
iii	Trạm Y tế Trung tâm xã Ia Khươl	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	2	Bác sỹ	16.118	
iv	Trạm y tế xã Ia Ka	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
v	Trạm Y tế xã Ia Nhin	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
vi	Trạm Y tế xã Hoà Phú	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
vii	Trạm Y tế xã Nghĩa Hưng	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
		Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Trung cấp trở lên	Y đa khoa	1	Y sỹ; Bác sỹ	16.119 16.118	
viii	Trạm Y tế xã Chư Đang Ya	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
ix	Trạm Y tế thị trấn	Thực hiện chương trình Y tế Quốc gia	Đại học	Y đa khoa	1	Bác sỹ	16.118	
B	Cấp huyện				44			
1	Huyện Mang Yang				2			
i	Phòng Nội vụ	Lưu trữ hồ sơ	Cao đẳng trở lên	Lưu trữ	1	Lưu trữ viên	02a.014 hoặc 02.014	
ii	Trung tâm giáo dục thường xuyên	Dạy nghề tin học	Đại học	Công nghệ thông tin	1	Giáo viên	15.113	Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm
2	Huyện Ia Pa				2			
i	Phòng Văn hóa TT	Phụ trách công tác tuyên truyền và dàn dựng các chương trình.	Trung cấp	Múa	1	Tuyên truyền viên	17.178	
			Cao đẳng	Âm nhạc	1	Tuyên truyền viên	17a.177	
3	Huyện Phú Thiện				5			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1		3	4	5	6	7	8	9
i	Sự nghiệp VH TT	Phụ trách công tác tuyên truyền và dàn dựng các chương trình.	Đại học	Văn hóa quần chúng.	1	Tuyên truyền viên chính	17.177	
ii	Hội Chữ thập đỏ	Phụ trách các hoạt động nhân đạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân;	Trung cấp	Y đa khoa	1	Y sỹ	16.119	
iii	TT GDTX	Giáo viên giảng dạy môn văn	Đại học	Sư phạm văn	1	Giáo viên trung học	15.113	
iv	Trung tâm Dân số KHHGD	Truyền thông dân số KHH gia đình	Đại học	Công tác xã hội	1	Dân số viên	16.305	
v	Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất	phụ trách đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; quản lý hồ sơ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	Đại học	Quản lý đất đai	1	Địa chính viên	14.238	
4	Huyện Kbang				6			
i	Trung tâm Văn hóa-TT&TTN	Công tác hành chính-tổng hợp, văn phòng	Đại học	Văn hóa-du lịch	1	Tuyên truyền viên chính	17.177	
		Tuyên truyền, cổ động; tổ chức hoạt động văn hóa-văn nghệ vùng DTTS Barnah	Cao đẳng trở lên	Quản lý văn hóa	1	Tuyên truyền viên CD	17.178	Ưu tiên nam, dân tộc Bahnar
		Phụ trách thư viện	Đại học	Thư viện, thông tin-thư viện	1	Thư viện viên	17.170	
ii	Trung tâm Dạy nghề&GDTX	Dạy nghề sửa chữa máy nông nghiệp	Đại học	Cơ khí	1	Giáo viên	15.113	Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm
		Áp dụng hệ thống công nghệ thông tin, quản lý trong công tác giảng dạy, đào tạo nghề	Đại học	Hệ thống thông tin quản lý	1	Giáo viên	15.113	Có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm
iii	Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất	Đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đăng ký biến động về sử dụng đất, trích sao lục và lưu giữ hồ sơ địa chính	Đại học	Quản lý đất đai	1	Địa chính viên	14.238	
5	Huyện Chư Sê				2			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Đài TT-TH huyện	Kỹ thuật trực phát sóng Trạm phát thanh, truyền hình xã Ayun	Đại học	Điện tử viễn thông	1	Kỹ sư	13.095	
ii	Hội Chữ thập đỏ	Theo dõi, tổng hợp ; công tác tuyên truyền, phong trào	Đại học	Xã hội học	1	Chuyên viên	01.003	
6	Huyện Đak Pơ				3			
i	Trung tâm GDTX	Dạy văn hóa	Đại học	Vật lý	1	Giáo viên trung học	15.113	Ưu tiên chuyên ngành sư phạm; có chứng chỉ sư phạm
ii	Trung tâm Văn hóa - Thể thao	Tổ chức hoạt động các hội thi, các lớp năng khiếu, văn hóa, văn nghệ	Đại học	Âm nhạc; Thanh nhạc	1	Tuyên truyền viên chính	17.177	
iii	Đài Truyền thanh - Truyền hình	Phụ trách kỹ thuật	Cao đẳng trở lên	Công nghệ kỹ thuật Điện tử truyền thông	1	Kỹ thuật viên	13.096	có chứng chỉ quay phim
7	Huyện Chư Pưh				1			
i	Trung tâm Giáo dục Thường xuyên	Dạy tin học	Đại học	Sư phạm Tin học (Nếu không thuộc ngành Sư phạm phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm)	1	Giáo viên trung học	15.113	
8	Huyện Kông Chro				5			
i	Đài Truyền Thanh - Truyền hình	Kế toán , công tác hành chính tổng hợp	Đại học	Kế toán	1	Kế toán viên	06.031	
		Truyền dẫn phát sóng trạm thu phát lại truyền hình xã Đăk sông	Trung cấp trở lên	Phát thanh truyền hình	1	Kỹ thuật viên	13.096	
		Truyền dẫn phát sóng trạm thu phát lại truyền hình xã Chợ Glong	Trung cấp trở lên	Phát thanh truyền hình	1	Kỹ thuật viên	13.096	

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
ii	Trạm Khuyến nông	Theo dõi khuyến nông, khuyến lâm	Đại học	Nông nghiệp ngành trồng trọt hoặc Nông lâm kết hợp	1	Dự báo viên	09.060	
iii	Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất	Lập hồ sơ và thẩm định cấp quyền sử dụng đất	Đại học	Quản lý đất đai	1	Địa chính viên	14.238	
9	Huyện Đak Đoa				1			
i	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	Kỹ thuật Đài Truyền thanh - Truyền hình	Cao đẳng trở lên	Điện - Điện tử	1	Kỹ thuật viên hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	
10	Huyện Chư Prông				7			
ii	Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao	Chuyên trách công tác thể dục thể thao	Đại học	Thể dục thể thao	1	Chuyên viên	01.003	
iii	TT Dạy nghề và Giáo dục thường xuyên	Giảng dạy	Đại học	Cơ khí nông nghiệp	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm
		Giảng dạy	Đại học	Trồng trọt	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm
		Giảng dạy	Đại học	Kỹ thuật điện	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm
		Giảng dạy	Đại học	Xây dựng	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm
		Giảng dạy	Đại học	Khuyến nông	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm
		Giảng dạy	Đại học	Chăn nuôi	1	Giáo viên trung học	15.113	Có chứng chỉ sư phạm
11	Huyện Đức Cơ				1			

STT	Đơn vị tuyển dụng	Nhu cầu vị trí việc làm cần tuyển người	Yêu cầu trình độ chuyên môn cần tuyển		Số lượng cần tuyển	Tuyển dụng vào chức danh nghề nghiệp		Các yêu cầu khác (nếu có)
			Trình độ	Ngành chuyên môn		Tên ngạch	Mã ngạch	
1	2	3	4	5	6	7	8	9
i	Đài Truyền thanh Truyền hình	Chuyên trách quay phim, viết bài, đọc chương trình	Đại học	Báo chí; Phát thanh truyền hình; Sư phạm ngữ văn	1	Phóng viên; Phát thanh viên	17.147	Ưu tiên nữ; có ngoại hình và chất giọng tốt
12	Huyện Krông Pa				1			
i	Phòng Nội vụ	Lưu trữ lịch sử	Cao đẳng	Lưu trữ	1	Lưu trữ viên CD	02a.014	
13	Huyện Ia Grai				1			
i	Phòng Văn hóa TT	Phụ trách thư viện	Đại học	Thư viện	1	Thư viện viên	17.170	
14	Huyện Chư Păh				6			
i	TT Giáo dục thường xuyên	Giáo viên dạy sinh học	Thạc sỹ	Sinh học	1	Giáo viên trung học	15.113	
ii	Đài Truyền thanh - Truyền hình	Phụ trách kỹ thuật trực 2 trạm phát sóng vùng lõm xã Ia Khuol và Hà Tây	Cao đẳng trở lên	Kỹ thuật lắp ráp, sửa chữa máy điện tử; Điện công nghiệp	4	Kỹ sư CD hoặc Kỹ sư	13.096 hoặc 13.095	
iii	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Phụ trách công tác khuyến công	Cao đẳng trở lên	Kinh tế công nghiệp	1	Chuyên viên CD hoặc CV	01a.003 hoặc 01.003	
15	Thành phố Pleiku				1			
1	Trung tâm Dân số KHHGD	Chuyên trách Công tác Dân số - KHHGD xã Tân Sơn	Trung cấp trở lên	Điều dưỡng	1	Dân số viên TC Dân số viên CD;	16.307; 16.306; 16.305	